

Số: 83/2026/QĐ-CTUBND

Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập, quản lý, điều hành
và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 01/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định về việc thành lập, quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Huế.

Điều 1. Thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Huế (viết tắt là *Quỹ phòng, chống tội phạm*) để hỗ trợ cho công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Huế; việc thành lập, quản lý, điều hành, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm; nguồn hình thành, hoạt động chi, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm; trách nhiệm của các cơ quan trong thực hiện, quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia trực tiếp hoặc hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm, công tác xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 4. Nguyên tắc thành lập, quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Quỹ phòng, chống tội phạm là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.
2. Quỹ phòng, chống tội phạm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập, quản lý, điều hành và sử dụng. Giao Công an thành phố có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. Quỹ phòng, chống tội phạm được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII và ngân hàng thương mại theo quy định tại Nghị định số 24/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước *(được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 14/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)*.
4. Việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ phòng, chống tội phạm được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước, kế toán và kiểm toán.
5. Số kinh phí kết dư và các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện của Quỹ phòng, chống tội phạm cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục quản lý, sử dụng.
6. Đối với các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện Quỹ phòng, chống tội phạm do bên tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện cung cấp bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác: thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Quyết định số 07/2026/QĐ-TTg về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.
7. Được sử dụng số dư của Quỹ phòng, chống tội phạm để gửi tại các ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển ngân sách hoạt động của Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 5. Thành lập, giải thể và nguồn hình thành Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập, giải thể Quỹ phòng, chống tội phạm.
2. Quỹ phòng, chống tội phạm được hình thành từ các nguồn sau:
 - a) Số dư từ Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố đã được hình thành theo Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh (nay là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố) về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

b) Hỗ trợ vốn điều lệ từ ngân sách địa phương.

c) Các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm.

d) Thu lãi từ tài khoản tiền gửi của Quỹ phòng, chống tội phạm.

đ) Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung chi và định mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm

Quỹ phòng, chống tội phạm được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Thưởng đột xuất bằng tiền cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm. Mức thưởng cụ thể cho từng tập thể, cá nhân: tối đa đối với cá nhân là 10.000.000 đồng/người/lần khen thưởng và tối đa đối với tập thể là 30.000.000 đồng/tập thể/lần khen thưởng.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất đối với người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng.

a) Mức hỗ trợ tiền đền bù thiệt hại về tài sản cụ thể đối với người bị thiệt hại về tài sản có giá trị từ 30.000.000 đồng trở lên (*trừ trường hợp được giải quyết theo quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự; giá trị tài sản bị thiệt hại được xác định theo giá thị trường của tài sản đó tại từng địa phương vào thời điểm tài sản bị thiệt hại, kể cả tính khấu hao tài sản*) tối đa 30.000.000 đồng/tài sản/lần đền bù.

b) Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với người bị thiệt hại về sức khỏe tối đa 20.000.000 đồng/người/lần trợ cấp.

c) Mức trợ cấp đột xuất cụ thể đối với gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng tối đa 100.000.000 đồng/người chết/lần trợ cấp.

3. Hỗ trợ một lần tiền bằng một lần mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ cho nạn nhân bị mua bán tại thời điểm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận là nạn nhân.

4. Hỗ trợ các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện bằng hiện vật, hàng hóa hoặc hình thức khác từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm; tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về sức khỏe và tài sản, gia đình hoặc người

đại diện hợp pháp của người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng. Trường hợp các khoản tài trợ, viện trợ, ủng hộ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (*ODA*) và vốn vay ưu đãi nước ngoài.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Công an thành phố

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm. Được ủy quyền mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII và mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đoàn thể liên quan tổ chức huy động các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện từ nguồn hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ phòng, chống tội phạm.

c) Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ của các cơ quan, đơn vị đề nghị thưởng, hỗ trợ kinh phí từ Quỹ phòng, chống tội phạm theo trình tự, thủ tục tại Điều 8 Quyết định này.

d) Tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm theo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất (*khi có yêu cầu*) báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp chung và đăng lên Cổng thông tin điện tử của Công an thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp Công an thành phố tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định hỗ trợ vốn điều lệ từ ngân sách địa phương cho Quỹ phòng, chống tội phạm trên cơ sở đề nghị của Công an thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

b) Phối hợp với Công an thành phố trong việc kiểm tra, giám sát tình hình quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

3. Kho bạc nhà nước Khu vực XIII

Hướng dẫn, phối hợp Công an thành phố mở tài khoản và theo dõi các khoản thu, chi Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật; đồng thời chuyển toàn bộ số dư Quỹ phòng, chống tội phạm theo Quyết định số 1199/QĐ-UBND sang Quỹ phòng, chống tội phạm được thành lập theo Quyết định này theo quy định pháp luật.

Điều 8. Trình tự, thủ tục chi Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Khi có nhu cầu sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm, các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung chi, mức chi quy định tại Điều 6 Quyết định này, lập hồ sơ đề nghị chi thường, hỗ trợ, trợ cấp gửi về Công an thành phố để thẩm định. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị thường, hỗ trợ, trợ cấp và đề xuất mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm.

b) Các tài liệu viện dẫn liên quan đến nội dung chi, mức chi (nếu có).

2. Sau khi nhận được hồ sơ, Công an thành phố thẩm tra, đánh giá sự cần thiết sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm; nội dung chi, mức chi theo quy định.

a) Đối với những hồ sơ không đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều này, Công an thành phố có văn bản trả lời cơ quan, đơn vị lập hồ sơ.

b) Đối với hồ sơ đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều này, Công an thành phố tham mưu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thường, hỗ trợ, trợ cấp.

Sau khi có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Công an thành phố chuyển tiền cho cơ quan, đơn vị lập hồ sơ để thực hiện chi thường, hỗ trợ, trợ cấp đúng quy định, đúng đối tượng.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 8 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Công an thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XIII; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và CV: TC, NV;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh